

Số: *1295* /QĐ-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày *17/6* tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Phương án sản xuất vụ mùa năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1058/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Phương án sản xuất vụ mùa năm 2020;

Xét đề nghị của Phòng Kinh thành phố Bắc Kạn tại Tờ trình số 112/TTr-KT ngày 17 tháng 6 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án sản xuất vụ mùa năm 2020 thành phố Bắc Kạn, có Phương án chi tiết kèm theo.

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện Phương án sản xuất vụ mùa năm 2020 thành phố Bắc Kạn theo đúng nội dung Phương án đã được duyệt và quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3;
- TT Thành ủy, HĐND TP;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Diệp
Nguyễn Duy Diệp

01243

01243

**PHƯƠNG ÁN
SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2020**

(Kèm theo QĐ số ~~1295~~ /QĐ-UBND ngày ~~22~~ /6/2020 của UBND thành phố Bắc Kạn)

Để chủ động trong công tác chỉ đạo sản xuất nông nghiệp vụ mùa năm 2020, UBND thành phố xây dựng phương án sản xuất vụ mùa năm 2020 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 2019 - 2020

1. Trồng trọt

1.1. Cây trồng vụ đông năm 2019

- Vụ đông năm 2019, thành phố đạt kết quả khá góp phần vào tăng trưởng của ngành nông nghiệp với tổng diện tích gieo trồng là 71,2 ha, trong đó: Cây rau 65,3/65ha đạt 100,46% KH, năng suất 120 tạ/ha, sản lượng 780 tấn; cây khoai tây 3,1/3ha đạt 103,3% KH, năng suất 118 tạ/ha, sản lượng 35,4 tấn; cây khoai lang 2,6/2,6 ha đạt 100% KH, năng suất 84,5 tạ/ha, sản lượng 25,35 tấn; cây ngô đông 0,2 ha, năng suất 38 tạ/ha, sản lượng 0,76 tấn.

- Thời tiết trong vụ tương đối thuận lợi cho sinh trưởng và phát triển của cây trồng vụ đông, sâu bệnh hại nhẹ, không ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm. Các sản phẩm cây trồng tạo ra có giá thành ổn định do đã hình thành chuỗi liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm.

1.2. Cây trồng vụ xuân năm 2020

1.2.1. Cây lương thực có hạt

- Cây lương thực có hạt: Tổng sản lượng lương thực có hạt vụ xuân ước đạt 86.191 tấn đạt 99% KH, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2019.

+ Cây lúa: Diện tích đã cấy 317,94/300 ha đạt 105,98% KH, sản lượng ước đạt 1.708 tấn bằng 105,82% KH, bằng 106,5% so với cùng kỳ năm 2019.

+ Cây ngô diện tích trồng 107,25/100 ha đạt 107,25% kế hoạch, sản lượng ước đạt 483 tấn bằng 107,33% KH, bằng 125,5% so với cùng kỳ năm 2019.

- Công tác cung ứng giống lúa, ngô trong vụ xuân năm 2020 đã đáp ứng được yêu cầu sản xuất, phần lớn diện tích được trồng giống lúa, ngô theo cơ cấu chỉ đạo. Qua thống kê, có 14 loại giống lúa gieo trồng trên địa bàn, trong đó giống trong cơ cấu 09 giống, chiếm khoảng 81,79% (tương đương 256,1 ha) diện tích gieo trồng; Có 15 giống ngô, trong đó các giống ngô trong cơ cấu chỉ đạo có 08 giống chiếm 87,06% diện tích gieo trồng (86,8 ha).

1.2.2. Các cây trồng khác

- Cây rau: Tổng diện tích thực hiện 95,56/90ha đạt 106,17% KH, năng suất ước đạt 130 tạ/ha bằng 100% KH và bằng 147,02% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt 1.242 tấn, đạt 106,15%KH và bằng 222,9% so với cùng kỳ.

- Cây đậu đỗ: Thực hiện đạt 8,58/10 ha đạt 85,8%KH, năng suất ước đạt là 16 tạ/ha, đạt 100%KH và bằng 150,65% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 13,7 tấn, đạt 85,63%KH và bằng 195,7% so với cùng kỳ.

- Cây chất bột:

+ Cây khoai lang: Diện tích thực hiện là 3,23/2 ha đạt 161,5% KH, năng suất ước đạt 80 tạ/ha, đạt 100% KH và bằng 207,8% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 25,84 tấn, đạt 161,5%KH và bằng 11,86% so với cùng kỳ.

+ Cây khoai môn: Diện tích thực hiện 9,74/15ha đạt 64,93%KH, năng suất ước đạt 85 tạ/ha, đạt 100% KH và 103,6% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 82,79 tấn, đạt 64,67%KH và bằng 77,37% so với cùng kỳ.

- Cây lạc: Diện tích thực hiện được 4,6/5 ha đạt 92%KH, năng suất ước đạt 18,2 tạ/ha, đạt 100% KH và 97,06% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 8,4 tấn, đạt 93,33%KH và bằng 56% so với cùng kỳ.

- Cây nghệ: Diện tích thực hiện đạt 85,69/15 ha, đạt 517,26%KH, năng suất ước đạt 250 tạ/ha, đạt 100% KH và bằng 495,4% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 2.142 tấn, đạt 571,2%KH và bằng 2.829% so với cùng kỳ.

- Cây chè: Diện tích cho thu hoạch duy trì 34,59/30 ha đạt 115,3%KH, năng suất ước đạt 38,8 tạ/ha, đạt 100%KH và bằng 100% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 134 tấn, đạt 115,5%KH và bằng 100,7% so với cùng kỳ.

- **Cây ăn quả:**

+ Cây cam, quýt: Diện tích hiện có 75,99/85 ha đạt 89,4% KH, trong đó diện tích cho thu hoạch là 62ha, năng suất ước đạt 87,50 tạ/ha, đạt 100% KH và 113,6% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 543 tấn, đạt 100%KH và bằng 113,8% so với cùng kỳ.

+ Cây hồng không hạt: Diện tích hiện có là 12,86ha, trong đó duy trì diện tích cho thu hoạch là 11,86/10 ha đạt 118,6%KH, năng suất ước đạt 56 tạ/ha, đạt 100% KH và 98,07% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 66,4 tấn, đạt 118%KH và bằng 105,4% so với cùng kỳ.

+ Cây mơ: Diện tích hiện có 119ha, trong đó diện tích cho thu hoạch là 45/45 ha đạt 100%KH, năng suất ước đạt 60 tạ/ha, đạt 100% KH và 102,65% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 270 tấn, đạt 100%KH và bằng 110% so với cùng kỳ.

+ Cây mận: Duy trì diện tích cho thu hoạch 1,83/3 ha đạt 61%KH, năng suất ước đạt 58 tạ/ha, đạt 100% KH và 101,5% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 10,6 tấn, đạt 106%KH và bằng 96,3% so với cùng kỳ.

+ Cây chuối: Diện tích cho thu hoạch 135,51/160 ha đạt 84,69%KH, năng suất ước đạt 120tạ/ha, đạt 100% KH và 126,3% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt là 1.626 tấn, đạt 79,71%KH và bằng 108,3% so với cùng kỳ.

- Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa: 0,5/5 ha đạt 10% KH giao.

- Duy trì diện tích chuyển cơ cấu trên đất trồng lúa: 35/35 ha đạt 100%KH.

1.2.3. Tình hình sâu bệnh và công tác phòng trừ

Các đối tượng sâu bệnh chủ yếu như bọ rầy, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh đạo ôn gây hại trên cây lúa, sâu keo mùa thu gây hại trên cây ngô, bệnh thán thư, khô cành gây hại trên cây hồng không hạt và sâu bệnh hại trên các cây trồng khác nhìn chung mật độ, tỷ lệ gây hại nhẹ và thấp hơn so với cùng kỳ năm trước.

2. Chăn nuôi - Thủy sản

2.1. Chăn nuôi

Trong 06 tháng đầu năm, ngoại trừ đàn gia cầm, tổng đàn vật nuôi giảm, do số lượng xuất bán giết mổ tăng trong dịp tết Nguyên đán, cụ thể: Tổng đàn gia súc, gia cầm tại thời điểm là 197.960/243.506 con đạt 81,29 % KH, bằng 114,85% so với cùng kỳ. Trong đó số con hiện có: 108.295/98.921 con bằng 109,48% KH và bằng 103,26% so với cùng kỳ, cụ thể:

- Tổng đàn Trâu, bò, ngựa: 737 con/ 836 con đạt 88,15%KH, bằng 90,4% so với cùng kỳ, trong đó:

+ Số xuất bán, giết thịt trâu, bò, ngựa: 165/215 con đạt 76,74%KH.

+ Số Trâu hiện có 395/450 con, đạt 87%KH, bằng 82,98% so với cùng kỳ.

+ Số Bò hiện có 163/155 con, đạt 105,2%KH, bằng 109,39% so với cùng kỳ

+ Số Ngựa hiện có 14/16 con, đạt 87,5%KH, bằng 70% so với cùng kỳ.

- Tổng đàn dê 763/1370 con, đạt 55,69%KH, bằng 95,01% so với cùng kỳ trong đó:

+ Số dê hiện có: 643/800 con, đạt 80,37%KH, bằng 80,07% so với cùng kỳ

+ Số dê xuất bán giết thịt: 120/570 con, đạt 21,05%KH.

- Tổng đàn Lợn: 13.507/25.500 con, đạt 52,97%KH, bằng 111,70% so với cùng kỳ, trong đó:

+ Đàn lợn hiện có: Lợn 5.187/5.500 con, đạt 94,30%KH bằng 90,18% so với cùng kỳ.

+ Số con xuất bán, giết thịt 8.320/20.000 con đạt 31,7%KH, bằng 131,23% so với cùng kỳ.

- Tổng đàn gia cầm: 182.953/215.800 con, đạt 84,77%KH, bằng 115,12% so với cùng kỳ trong đó:

+ Đàn gia cầm hiện có: 101.893/92.000 con, đạt 110,75%KH, bằng 112,23% so với cùng kỳ

+ Số con xuất bán, giết thịt: 81.060/123.800 con đạt 65,47%KH, bằng 119,43% so với cùng kỳ.

- Công tác phòng, chống rét: Do chủ động thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống rét cho đàn đại gia súc và vật nuôi. Tính đến thời điểm hiện tại không có vật nuôi bị chết rét.

- Công tác thú y:

+ Triển khai phun khử trùng tiêu độc chuồng trại gia súc, gia cầm; phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

+ Triển khai công tác tiêm phòng vắc xin trên đàn vật nuôi. Kết quả cụ thể:
Tiêm phòng vắc xin Rabisin Đại chó: 4.888 con đạt 102%KH.
Tiêm vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò: 322 con đạt 80,5%KH
Tiêm vắc xin Lở mồm long móng gia súc 327 con đạt 81,7%KH.

- Tình hình dịch bệnh:

Từ đầu năm 2020 đến nay trên địa bàn thành phố chết 02 trâu (*Nà Pam Icon, Bàn Cẩu Icon*) tại phường Huyền Tung; Lợn 01 con tại tổ 12 phường Đức Xuân, qua kiểm tra xác minh nghi mắc bệnh Tụ huyết trùng cấp tính, cơ quan chuyên môn của thành phố đã hướng dẫn người dân tự xử lý theo đúng quy định.

Đến ngày 11/5/2020, Thành phố Bắc Kạn có kết quả dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại phường Huyền Tung. Tính đến ngày 17/6/2020 đã hướng dẫn tiêu hủy 55 con lợn (*trong đó: Lợn con: 7 con; lợn thịt: 39 con; lợn nái, đực giống: 9 con*) = 2.424 kg theo đúng quy định.

2.2. *Thuỷ sản*: Diện tích 55,585/56ha đạt 92,26%KH, bằng 92,3% so với cùng kỳ. Hiện nay, bà con đang tiếp tục thu hoạch cá đạt kích cỡ thương phẩm, cải tạo ao để thả cá giống, thực hiện các biện pháp phòng trị bệnh.

3. Lâm nghiệp

- Đối với rừng phân tán: Đã thực hiện trồng đạt khoảng 73/100 ha đạt 73% KH.

- Đối với trồng rừng sau khai thác: đã trồng được 104/120 ha đạt 86,66%KH. Hiện các hộ dân tiếp tục phát dọn thực bì và trồng.

Ngoài ra, tại Lễ phát động tết trồng cây đã trồng được 300 cây xanh (*199 cây keo, 77 cây lát, 24 cây nội*). Tại các xã, phường đã tổ chức phát động trồng cây xuân Canh Tý năm 2020 được 620 cây, cụ thể: Xuất Hóa: 10 cây bưởi; Chí Kiên: 300 cây đào; Nông Thượng: 200 cây xoan; Huyền Tung: 10 cây lát; Minh Khai: 80 cây (*7 cây đào; 5 cây lát, 1 bưởi, 2 quất, 65 cây hoa các loại*).

- Công tác bảo vệ rừng tiếp tục được duy trì ổn định, các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp cơ bản đều được phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời, đúng quy định pháp luật; công tác phòng cháy, chữa cháy rừng thực hiện có hiệu quả, không xảy ra cháy rừng.

4. Về tình hình thiên tai

Do ảnh hưởng của không khí lạnh nén rãnh áp thấp, 5 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn thành phố đã xảy ra 03 trận mưa to, kèm theo dông sét và lốc. Đặc biệt trận mưa ngày 24/1 còn kèm theo mưa đá, cụ thể:

- Trận mưa đá kèm gió lốc ngày 24/1/2020: Đã gây ảnh hưởng tới nhà cửa, sản xuất của một số hộ dân trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên thiệt hại nhỏ.

- Trận mưa đêm ngày 18/3/2020 đã làm 1,3 ha lúa xuân tại thôn Phặc Tràng, xã Dương Quang bị ngập úng.

- Trận mưa đêm ngày 25/3/2020 đã làm 4ha ngô tại các phường Huyền Tung, xã Dương Quang bị nước lũ tràn qua làm cây bị đổ.

- Công tác khắc phục:

+ Đối với nhà ở: Hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương huy động phương án 4 tại chỗ, chủ động thu dọn, vệ sinh nhà ở, các tuyến đường,... sau khi ngập úng để ổn định đời sống.

+ Đối với nông nghiệp: Hướng dẫn nhân dân các biện pháp chăm sóc cây trồng bị ảnh hưởng do mưa bão và hoàn tất các thủ tục thống kê thiệt hại đề nghị hỗ trợ khắc phục hậu quả do thiên tai cho các hộ dân theo quy định.

+ Đối với các công trình thủy lợi bị hư hỏng đã được Trạm Quản lý thủy nông và các Tổ dùng nước chủ động khắc phục.

+ Đối với các công trình công cộng và công trình bị ảnh hưởng khác, UBND thành phố đã giao cho Ban quản lý dịch vụ công ích đô thị và các đơn vị quản lý trực tiếp hót đất sạt lở các tuyến đường nội thị và mương thoát nước, đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất cho nhân dân.

5. Công tác khác: Công tác thủy lợi, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; phát triển nông thôn; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được tổ chức thực hiện đảm bảo theo kế hoạch.

6. Đánh giá kết quả

- Về sản xuất trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng các loại cây trồng vụ đông xuân năm 2019 - 2020 là 1.388,97 ha, trong đó diện tích cây trồng vụ đông là 71,2ha; cây trồng vụ xuân 658,99 ha; cây ăn quả 659,78 ha. Tuy một số diện tích cây trồng vụ xuân không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra như: Cây đậu đỗ 8,58/10 ha; cây khoai môn 9,74/15 ha; cây lạc 4,6/5 ha. Các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, phường đã hướng dẫn các hộ dân chuyển sang trồng các loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao để bù lại diện tích các loại cây trồng thực hiện thiếu hụt so với kế hoạch.

- Đối với chăn nuôi, tổng đàn đại gia súc đạt thấp, đàn gia cầm đến thời điểm 6 tháng đầu năm đã vượt so với kế hoạch.

- Lâm nghiệp: Tiến độ trồng rừng thực hiện đảm bảo theo kế hoạch.

II. PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2020

1. Nhận định những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Người dân đang tiếp tục được thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp của nhà nước như: Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình 135, ...

- Kết quả triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cũng đã từng bước tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở hạ tầng cho sản xuất. Các chương trình kinh tế xã hội khác đã và đang tạo điều kiện tích cực cho sản xuất phát triển.

- Các công trình thủy lợi đã và đang được cải tạo và nâng cấp đưa vào sử dụng ngày càng có hiệu quả, chủ động nguồn nước phục vụ đảm bảo diện tích cây trồng vụ mùa năm 2020; cơ giới hóa trong sản xuất tiếp tục được áp dụng

trong nhiều khâu; giống cây trồng đa dạng; phân bón và các loại vật tư phong phú về chủng loại đảm bảo về số lượng.

- Công tác phòng, chống thiên tai được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện, ý thức của người dân về công tác phòng, chống thiên tai ngày càng được nâng cao.

- Công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện triển khai sản xuất có nhiều chuyển biến, nhận thức của người dân được nâng lên, tích cực và chủ động trong sản xuất.

- Đã từng bước chuyển biến mô hình sản xuất quy mô nhỏ lẻ sang tập trung, từ cơ sở sản xuất nhỏ lẻ từng bước hình thành tổ hợp tác, trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Một số cơ sở, tổ hợp tác, HTX... đã được chứng nhận cơ sở sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm với một số sản phẩm nông sản như rau, củ quả, một số loại cây ăn quả... đang được tiêu thụ tại các chuỗi cửa hàng nông sản an toàn trong và ngoài tỉnh.

1.2. Khó khăn

- Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu làm cho thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường, gây gió lốc, mưa đá, lũ lụt ảnh hưởng đến sản xuất. Thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp, dẫn đến nhiều dịch bệnh phát sinh gây ảnh hưởng đến năng suất như: Sâu keo mùa thu hại ngô, bệnh đạo ôn hại lúa,... Bên cạnh đó, người dân còn tư tưởng sản xuất theo hướng tự cung tự cấp, việc thực hiện chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ còn hạn chế dẫn đến giá nông sản không ổn định.

- Đối với chăn nuôi lợn, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) chưa có vắc xin phòng bệnh và thuốc điều trị, tình trạng thiếu con giống lợn, giá con giống cao làm ảnh hưởng lớn đến việc tái đàn, tăng đàn trong chăn nuôi lợn; chăn nuôi quy mô, nhỏ lẻ manh mún; việc áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học còn hạn chế... Một số đơn vị thiếu cán bộ có chuyên môn về lĩnh vực chăn nuôi thú y, nên gặp khó khăn trong việc tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid -19 ảnh hưởng đến tâm lý của người sản xuất, việc tổ chức sản xuất và giá cả thị trường, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

- Vai trò của chính quyền cơ sở trong việc phát hiện và ngăn chặn việc kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp, vật nuôi, vật tư nông nghiệp tại các chợ chưa sâu sát, quyết liệt.

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm sản với quy mô nhỏ lẻ manh mún; trình độ dân trí, đặc biệt là do thu nhập thấp nên vẫn còn tình trạng người tiêu dùng sử dụng thực phẩm giá rẻ, không bảo đảm ATTP; người dân chưa ý thức được trách nhiệm của mình trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, nguyên nhân do chạy theo lợi nhuận trước mắt, coi thường tính mạng, sức khỏe người tiêu dùng; mặt khác do việc xử lý vi phạm còn nương nhẹ, chưa kiên quyết...

2. Mục tiêu

- Đẩy mạnh sản xuất cây trồng theo hướng thâm canh tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả. Hình thành vùng sản xuất các cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp nhu cầu của thị trường gắn với liên kết bao tiêu sản phẩm để nâng cao giá trị sản xuất.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển chăn nuôi tập trung để sản xuất hàng hóa, sử dụng các giống có năng suất, chất lượng, đồng thời tiến hành chọn lọc, bảo tồn, phát triển một số loài vật nuôi bản địa có giá trị kinh tế nhằm đa dạng hóa các sản phẩm chăn nuôi đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Quản lý và bảo vệ tốt toàn bộ diện tích rừng tự nhiên hiện có; tiếp tục nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế của rừng trồng theo hướng phát triển lâm nghiệp bền vững.

3. Kế hoạch

3.1. Trồng trọt

- Tổng sản lượng lương thực có hạt vụ mùa đạt 2.030 tấn.

- Cây lúa: Diện tích 350 ha, năng suất lúa 50 tạ/ha; sản lượng 1.750 tấn, trong đó diện tích sử dụng giống lúa chất lượng 30 ha.

- Cây ngô: Diện tích 80 ha, năng suất 35 tạ/ha; sản lượng 280 tấn.

- Cây rau, đậu các loại: Tổng diện tích 81 ha, trong đó cây rau các loại 75ha, năng suất 130 tạ/ha, sản lượng 975 tấn; cây đậu các loại 6 ha, năng suất 16 tạ/ha, sản lượng 10 tấn.

(Có biểu chi tiết đính kèm).

3.2. Chăn nuôi

Phấn đấu 06 tháng cuối năm 2020 đạt chỉ tiêu kế hoạch, cụ thể như sau: Tổng đàn đại gia súc tăng thêm 99 con, số con xuất chuồng 215 con; đàn dê tăng thêm 607 con; đàn lợn tăng thêm 313 con, số con xuất chuồng 20.000 con; đàn gia cầm có số con xuất chuồng là 123.800 con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại 1.630 tấn.

3.3. Lâm nghiệp

Phấn đấu trồng rừng đạt theo kế hoạch giao là 220 ha, trong đó trồng cây phân tán 100 ha, trồng sau khai thác 120 ha.

3.4. Các công tác khác

Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; công tác phát triển nông thôn; chuyên giao tiến bộ kỹ thuật; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đảm bảo theo kế hoạch.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo sản xuất, đặc biệt là cấp cơ sở. Kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân. Tăng cường tuyên truyền, vận động

người dân thay đổi phương thức sản xuất từ quy mô hộ nhỏ lẻ sang quy mô hợp tác xã; tổ chức sản xuất theo kế hoạch và yêu cầu của thị trường.

- Xác định cây trồng thích hợp với điều kiện địa phương và khả năng tiêu thụ, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân trong sản xuất. Tăng cường việc chỉ đạo chăm sóc các loại cây trồng để đảm bảo đạt và vượt năng suất, chất lượng theo kế hoạch đề ra.

- Cử cán bộ kỹ thuật có kinh nghiệm và chuyên môn xuống cơ sở hướng dẫn trực tiếp cho người dân về kỹ thuật trong trồng trọt, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng, phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi và nuôi trồng thủy sản đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân chuyển đổi đất lúa sang cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn gắn với liên kết, tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở tuân thủ các quy định của Chính phủ về chuyển đổi đất lúa.

- Thường xuyên kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi và vật tư nông nghiệp tại cơ sở, đặc biệt vào thời điểm trước khi bước vào vụ sản xuất. Phát hiện và kiến quyết xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh cây giống, con giống kém chất lượng, giống không rõ nguồn gốc, gây thiệt hại cho người dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, lấy mẫu giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm sản trên địa bàn gắn với việc thực hiện tốt Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 28/6/2017 về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2017 - 2020.

2. Trồng trọt

- Bố trí bộ giống lúa phù hợp theo từng vùng sản xuất, những giống có cùng thời gian sinh trưởng và đặc điểm sinh học giống nhau cần bố trí tập trung tạo vùng sản xuất với diện tích lớn, để thuận lợi cho chăm sóc và thu hoạch; không bố trí nhiều giống trên một cánh đồng; ưu tiên sử dụng các giống có năng suất, chất lượng tốt, có khả năng chống chịu sâu bệnh, thời gian sinh trưởng ngắn để đảm bảo thời gian triển khai các cây trồng vụ đông năm 2020. Đặc biệt, trên những diện tích có kế hoạch để gieo trồng các cây vụ đông như khoai tây, rau, cần chỉ đạo cơ cấu giống gieo trồng vụ mùa hợp lý, không trồng các giống lúa dài ngày như Bao Thai.

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa bằng các cây trồng có giá trị kinh tế cao (*bí đỏ, bí xanh, dưa các loại, đậu đỗ các loại...*) cây ăn quả, dược liệu đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tập trung phát triển, mở rộng diện tích cây rau màu các loại như: bí đỏ, bí xanh, dưa các loại, đậu đỗ các loại... theo lợi thế của từng vùng, nhằm bù đắp sản lượng thiếu hụt do thiên tai gây ra, đồng thời mở rộng diện tích trên những diện tích cây khác đã giao trong vụ xuân 2020 nhưng chưa đạt kế hoạch.

- Hướng dẫn nông dân gieo trồng đảm bảo theo khung thời vụ đối với từng loại cây trồng; thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật từ khâu gieo trồng, chăm sóc đến thu hoạch.

- Làm tốt công tác dự tính, dự báo sâu bệnh; tham mưu kịp thời cho các cấp, ngành chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh đảm bảo an toàn, hiệu quả; quản lý tốt chất lượng thuốc bảo vệ thực vật.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp.

3. Chăn nuôi, thủy sản

- Đa dạng hóa phương thức chăn nuôi và kết hợp sử dụng thức ăn công nghiệp với tận dụng nguồn sản phẩm phụ trong nông nghiệp làm thức ăn chăn nuôi.

- Khuyến khích chuyển đổi phương thức sản xuất chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi hàng hóa tập trung theo hướng trang trại, gia trại để sản xuất hàng hóa theo chuỗi liên kết có sự tham gia đầu tư, kết nối thị trường của các doanh nghiệp và các hợp tác xã để ổn định đầu ra cho sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm của ngành chăn nuôi (*đặc biệt đối với chăn nuôi gia cầm, thủy cầm*)...

- Khuyến khích đầu tư của các doanh nghiệp (*xã hội hóa*) vào chăn nuôi, xây dựng các cơ sở chế biến, giết mổ tập trung để thúc đẩy sản xuất.

- Đối với phát triển chăn nuôi đàn gia súc, chăn nuôi theo hướng bán thâm canh để tăng năng suất; tập trung chỉ đạo khuyến khích người chăn nuôi vỗ béo trâu, bò để đưa vào xuất bán, giết mổ tăng số lượng và sản lượng.

- Đối với chăn nuôi gia cầm tiến hành rà soát cơ cấu, hiện trạng đàn gà công nghiệp để cân đối cung cầu cho phù hợp, tăng cường phát triển chăn nuôi các giống gà nội, gà đặc sản và con lai có chất lượng cao, phát huy lợi thế, tạo sản phẩm cạnh tranh theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Chỉ đạo tái đàn lợn gắn với các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh để duy trì sản xuất; hướng dẫn, giám sát các cơ sở sản xuất lợn giống, các trang trại, hộ chăn nuôi có lợn nái tăng cường các biện pháp kỹ thuật để nâng cao hiệu quả trong sản xuất và cung ứng con giống đảm bảo chất lượng, giảm giá thành, phục vụ nhu cầu chăn nuôi; kiểm soát tốt việc vận chuyển lợn để nuôi làm giống, nuôi thương phẩm trong và ngoài vùng có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo quy định.

- Đối với công tác nuôi trồng thủy sản thực hiện duy trì ổn định diện tích nuôi trồng, tập trung thực hiện tốt việc tăng năng suất, sản lượng thông qua các biện pháp kỹ thuật thâm canh trong chăm sóc, nuôi trồng trên cơ sở diện tích nuôi trồng hiện có để đảm bảo mục tiêu sản lượng; thay đổi phương thức nuôi từ quảng canh sang quảng canh cải tiến, bán thâm canh và sử dụng nuôi một số giống đạt năng suất, phù hợp với thị trường người tiêu dùng.

- Nâng cao chất lượng công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, thủy sản thông qua việc nâng cao tỷ lệ tiêm phòng vắc xin phòng, chống dịch bệnh;

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, các hộ chăn nuôi trong việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển chăn nuôi; xây dựng kế hoạch thực hiện phát triển chăn nuôi đại gia súc, lợn địa phương theo Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2035.

- Tiếp tục triển khai tuyên truyền Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Thủy sản...và các văn bản hướng dẫn thực hiện khác.

4. Lâm nghiệp

- Tiếp tục chỉ đạo và bố trí đủ kinh phí để thực hiện hỗ trợ trồng cây phân tán đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao, trong đó chú trọng việc trồng các loài cây gỗ lớn, cây đa mục đích như Lát hoa, Trám (*Trám trắng, Trám đen*), Tông dù, Sấu, Giổi xanh, Quế, Mỡ,...

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp thực hiện đồng bộ các giải pháp, đảm bảo vừa tổ chức sản xuất, chăm sóc, bảo quản cây con trong vườn ươm, chuẩn bị đủ cây giống đảm bảo chất lượng, vừa đôn đốc người dân chuẩn bị tốt hiện trường trồng rừng để đảm bảo trồng rừng đúng khung thời vụ.

- Chỉ đạo Ban quản lý Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững thành phố chủ động phối hợp với các đơn vị cung ứng cây giống tiến hành cấp cây giống cho người dân để thực hiện trồng rừng, đồng thời khuyến cáo người dân tranh thủ thời tiết thuận lợi tổ chức trồng rừng vào những ngày râm mát, có mưa ẩm để đảm bảo cây trồng đạt tỷ lệ cây sống cao, tập trung trồng rừng xong trước ngày 15/8/2020.

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc người dân thực hiện việc chăm sóc rừng trồng các năm (2, 3, 4) đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật và tổ chức thực hiện nghiêm thu theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc khai thác lâm sản của các chủ rừng trên địa bàn, đặc biệt đối với việc khai thác cây gỗ tự nhiên mọc xen trong diện tích rừng trồng theo quy định.

- Tăng cường quản lý đối với diện tích rừng hiện có, đặc biệt là rừng tự nhiên (*phòng hộ, sản xuất*) thuộc quy hoạch lâm nghiệp và diện tích rừng tự nhiên ngoài quy hoạch lâm nghiệp hiện có trên địa bàn; thường xuyên tổ chức kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về khai thác, phá rừng trái pháp luật.

- Tăng cường hoạt động tuần tra, kiểm tra rừng trên các diện tích rừng phòng hộ đã được chuyển tiếp hợp đồng giao khoán, hỗ trợ bảo vệ rừng.

- Nắm bắt thông tin cảnh báo nguy cơ cháy rừng, phát hiện cháy sớm, tổ chức trực PCCCR và triển khai đồng bộ các giải pháp, phương án PCCCR.

5. Công tác thủy lợi

Tăng cường công tác quản lý, vận hành các công trình thủy lợi để đảm bảo nguồn nước tưới; tập trung sửa chữa, nạo vét kênh mương, bảo dưỡng, sửa chữa các trạm bơm và máy bơm; xây dựng kế hoạch tưới; xây dựng phương án phòng chống hạn cho cây trồng. Tăng cường công tác kiểm tra các công trình thủy lợi và công tác tưới phục vụ sản xuất vụ mùa năm 2020; thực hiện tốt phương án phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

6. Các công tác khác: Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, công tác phát triển nông thôn; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đảm bảo theo kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn triển khai, thực hiện tốt Phương án sản xuất vụ mùa năm 2020.

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Tham mưu chỉ đạo sản xuất đảm bảo đúng thời vụ, cơ cấu các loại cây trồng, các biện pháp kỹ thuật, đẩy nhanh việc chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tập trung vào các cây trồng chủ lực có giá trị kinh tế cao.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng nông lâm thủy sản; kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất kinh doanh các loại giống cây trồng, vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và vật tư nông nghiệp.

- Tham mưu tổ chức kiểm tra, giám sát UBND các xã, phường về công tác tổ chức thực hiện Phương án sản xuất vụ mùa năm 2020; tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố

- Hướng dẫn chi tiết về cơ cấu, chủng loại giống để phục vụ sản xuất.

- Hướng dẫn thực hiện các biện pháp kỹ thuật canh tác, biện pháp quản lý dịch hại trên cây trồng; thực hiện công tác dự tính, dự báo tình hình phát sinh phát triển của sâu, bệnh hại và có phương án phòng, chống dịch kịp thời, tăng cường công tác quản lý giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn thực hiện tốt công tác phát triển chăn nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trong vụ mùa năm 2020 đạt hiệu quả. Chuẩn bị đầy đủ vật tư, vật lực để thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn đến nông dân về sử dụng các giống lúa thuần, giống lúa tiến bộ kỹ thuật có năng suất, chất lượng đưa vào sản xuất; ưu tiên lựa chọn các giống cây trồng có thời gian sinh trưởng ngắn phù hợp với điều kiện sinh thái của từng vùng để khuyến cáo đến người dân, thay thế

dẫn giống bao thai trong vụ mùa; áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, thâm canh tăng năng suất cây trồng để nâng cao hiệu quả kinh tế.

3. Hạt Kiểm lâm thành phố

Duy trì và thực hiện tốt công tác chăm sóc rừng trồng và phòng chống cháy rừng. Chuẩn bị đầy đủ số lượng, chủng loại cây giống, hiện trường trồng rừng đảm bảo theo kế hoạch.

4. Trạm Quản lý thủy nông

- Quản lý khai thác các công trình thủy lợi, chủ động tu sửa, nạo vét kênh mương, phát dọn cây cối, khơi thông dòng chảy; bảo dưỡng, sửa chữa các trạm bơm và máy bơm; hướng dẫn các biện pháp tưới tiêu hợp lý, hiệu quả đảm bảo kế hoạch sản xuất; tăng cường công tác kiểm tra các công trình thủy lợi và công tác tưới phục vụ sản xuất vụ mùa năm 2020.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế thành phố xây dựng phương án phòng, chống thiên tai đảm bảo kế hoạch sản xuất.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

Phối hợp với phòng Kinh tế thành phố tham mưu cho UBND thành phố có phương án hỗ trợ kịp thời công tác sản xuất nông, lâm nghiệp, công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh và phòng chống cháy rừng...

6. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông thành phố

Tăng cường thời lượng phát sóng, thông tin tuyên truyền về các biện pháp kỹ thuật, ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ; công tác quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất nông lâm nghiệp.

7. UBND các xã, phường

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Hằng tháng tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp phù hợp để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Chủ động xây dựng và triển khai phương án phòng chống dịch bệnh, đới rét trên cây trồng, vật nuôi phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các giống lúa thuần, giống lúa tiến bộ kỹ thuật có năng suất, chất lượng đưa vào sản xuất; ưu tiên lựa chọn các giống cây trồng có thời gian sinh trưởng ngắn phù hợp với điều kiện sinh thái của từng vùng để khuyến cáo đến người dân, thay thế dần giống bao thai trong vụ mùa; áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, thâm canh tăng năng suất cây trồng để nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực chuyển đổi tổ chức sản xuất theo mô hình sản xuất tổ hợp tác, nhóm hộ hoặc hợp tác xã để sản xuất các sản phẩm nông lâm nghiệp theo hướng hàng hóa, đảm bảo đáp ứng về số lượng, chất lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo nhu cầu thị trường.

- Kịp thời huy động mọi nguồn lực tại địa phương để hỗ trợ người dân trong sản xuất nông, lâm nghiệp cũng như công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, kiểm tra, quy hoạch cho từng loại cây trồng, tổ chức triển khai quán triệt thời vụ, cơ cấu giống đến từng thôn, tổ trên địa bàn.

- Duy trì chế độ, thông tin báo cáo về UBND thành phố (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Phương án sản xuất vụ mùa năm 2020 của UBND thành phố Bắc Kạn. Đề nghị các phòng, ban có tên trên và UBND các xã, phường triển khai thực hiện tốt, đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc kịp thời thông báo về UBND thành phố (qua Phòng Kinh tế) để thống nhất cách giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Diệp